TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HTB** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ	*HTB, ngày 03 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 598/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2022 giữa:

1.Nguyên đơn: Chị Trần Thị Yến T – Sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn TT, xã HT, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận.

2.Bị đơn: Anh Lê Đình N– Sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn UC, xã HT, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,57, 58,81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Yến T và anh Lê Đình N.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng thống nhất có 01 người con chung tên là Lê Đình Bình - sinh ngày 14/3/2017 do chị Thanh nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị Trần Thị Yến T và anh Lê Đình N tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết con như sau: Chị Trần Thị Yến T được quyền tiếp tục nuôi con chung tên là Lê Đình Bình - sinh ngày 14/3/2017 và anh Lê Đình N đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng mỗi tháng) từ ngày 01/01/2023 cho đến khi cháu Lê Đình Bình - sinh ngày 14/3/2017 trưởng thành có khả năng lao động được hoặc có tài sản để nuôi sống bản thân. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

Anh Lê Đình N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015".

- Về tài sản và nợ: Chị Trần Thị Yến T và anh Lê Đình N thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết tài sản và nợ nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Yến T tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng 300.000đ, chị Trần Thị Yến T đã nộp đủ 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0014274 ngày 07/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HTB nên không phải nộp nữa.

Anh Lê Đình Bình không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện HTB;
- UBND xã HT, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ung Thanh Quang